

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế Trường Đại học Hùng Vương TP.HCM
năm học 2020 - 2021**

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số								
1	Khối ngành I								
2	Khối ngành II					x	x	x	x
3	Khối ngành III			426		x	x	x	x
4	Khối ngành IV					x	x	x	x
5	Khối ngành V			127		x	x	x	x
6	Khối ngành VI			37		x	x	x	x
7	Khối ngành VII			550		x	x	x	x

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số					
1	Khối ngành I					
2	Khối ngành II					

3	Khối ngành III				
4	Khối ngành IV				
5	Khối ngành V				
6	Khối ngành VI				
7	Khối ngành VII				

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

1. Ngành: Quản lý Bệnh viện

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Triết học Mác – Lê Nin	Học phần Triết học Mác – Lênin trang bị cho người học các kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về thế giới quan và phương pháp luận khoa học; các nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, phép biện chứng duy vật và chủ nghĩa duy vật lịch sử; vai trò của triết học Mác – Lênin đối với khoa học và sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam hiện nay	3	Học kỳ I	- Hình thức tổ chức thi: Thi tự luận - Cách thức đánh giá học phần: + Điểm quá trình: 30% + Điểm thi kết thúc học phần: 70% - Thang điểm: (Theo học chế tín chỉ)
2	Toán cao cấp	- Hiểu được các khái niệm toán học có trong học phần. - Biết tính toán và giải được các dạng bài tập cơ bản nhất. - Biết áp dụng kiến thức toán được nêu ra để giải quyết một số vấn đề trong kinh tế.	3	Học kỳ I	- Hình thức tổ chức thi: Thi tự luận - Cách thức đánh giá học phần: + Điểm quá trình: 30% + Điểm thi kết thúc học phần: 70% - Thang điểm: (Theo học chế tín chỉ)
3	Tiếng Anh bổ sung	Giúp sinh viên làm quen, nắm lại căn bản từ đầu, từng bước tiếp cận những ngữ pháp và giao tiếp tiếng Anh căn bản nhằm bước đầu hình thành kỹ năng nghe, nói, đọc cơ bản cho sinh viên	3	Học kỳ I	- Hình thức tổ chức thi: Thi tự luận kết hợp trắc nghiệm trên giấy - Cách thức đánh giá học phần: + Điểm quá trình: 30% + Điểm thi kết thúc học phần: 70% - Thang điểm: (Theo học chế tín chỉ)
4	Kinh tế vi mô	Môn học giới thiệu các kiến thức cơ bản và cơ sở về hoạt động của nền kinh tế thị trường thông qua việc phân tích các quy luật kinh tế cơ bản như quy luật cung cầu, quy luật cạnh tranh. Học phần còn đề cập đến hành vi của các thành viên trong một nền kinh tế: người tiêu dùng, doanh nghiệp và chính phủ. Qua đó sinh viên sẽ	3	Học kỳ I	- Hình thức tổ chức thi: Thi tự luận - Cách thức đánh giá học phần: + Điểm quá trình: 30% + Điểm thi kết thúc

		được trang bị công cụ phân tích để hiểu và có thể áp dụng khi học các học phần tiếp theo.			học phần: 70% - Thang điểm: (Theo học chế tín chỉ)
5	Tin học đại cương	Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tin học xét trên quan điểm của người ứng dụng. Học phần đề cập đến 5 khối kiến thức: 1/ Một số vấn đề cơ bản về tin học và máy tính. 2/ Các hệ điều hành MS DOS và WINDOWS. 3/ Soạn thảo văn bản trên máy tính. 4/ Sử dụng bảng tính Excel. 5/ Sử dụng các dịch vụ cơ bản của INTERNET. Học phần giúp sinh viên nâng cao kỹ năng sử dụng máy vi tính và các phần mềm thông dụng nhất.	3	Học kỳ 1	- Hình thức tổ chức thi: Thi tự luận - Cách thức đánh giá học phần: + Điểm quá trình: 30% + Điểm thi kết thúc học phần: 70% - Thang điểm: (Theo học chế tín chỉ)
6	Nguyên lý kế toán	Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về lý thuyết kế toán: Các khái niệm, bản chất, đối tượng, mục đích, chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của kế toán; Các phương pháp kế toán; Quá trình thu thập, ghi chép số liệu kế toán, trình tự kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu; Các hình thức kế toán; Nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán.	3	Học kỳ 1	- Hình thức tổ chức thi: Thi tự luận - Cách thức đánh giá học phần: + Điểm quá trình: 30% + Điểm thi kết thúc học phần: 70% - Thang điểm: (Theo học chế tín chỉ)
7	Tâm lý và kỹ năng giao tiếp	Môn học cung cấp kiến thức cơ bản về tâm lý, quá trình tâm lý, các trạng thái tâm lý và các thuộc tính tâm lý. Là cơ sở lý giải những yếu tố chi phối đến quá trình giao tiếp dưới góc nhìn truyền thông học, tâm lý học, xã hội học. Cung cấp những kiến thức nền tảng về kỹ năng giao tiếp, giao tiếp hiệu quả vận dụng trong học tập như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình. Từ đó, trong bối cảnh và công việc cụ thể như giao tiếp nội bộ và bên ngoài, giao tiếp trong bối cảnh toàn cầu hóa, kỹ năng thương lượng, giải quyết xung đột.	3	Học kỳ 1	- Hình thức tổ chức thi: Thi tự luận - Cách thức đánh giá học phần: + Điểm quá trình: 30% + Điểm thi kết thúc học phần: 70% - Thang điểm: (Theo học chế tín chỉ)
8	Giáo dục thể chất 1	- Về kiến thức: Giáo dục sinh viên ý thức rèn luyện thân thể, giữ gìn sức khỏe, có lối sống tích cực lành mạnh, sẵn sàng phục vụ sản xuất và bảo vệ tổ quốc. - Về kỹ năng: Giúp sinh viên có kỹ năng thực hành chạy cự ly ngắn và cự ly trung bình	1	Học kỳ 1	- Hình thức tổ chức thi: Kiểm tra chạy cự ly trung bình 800m nam và 500m nữ. - Cách thức đánh giá học phần: + Điểm quá trình: 30% + Điểm thi kết thúc học phần: 70% - Thang điểm: (Theo học chế tín chỉ)
9	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Học phần Kinh tế chính trị Mác - Lênin trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về kinh tế hàng hóa, tiền tệ; sự ra đời, tồn tại và các giai đoạn phát	2	Học kỳ 2	- Hình thức tổ chức thi: Thi tự luận - Cách thức đánh giá